

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí	
		Đạt	Không đạt
		(1)	(2)
1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ			
1.1.	Trình bày hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Nhà thầu phân tích, trình bày tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ một cách khoa học, chi tiết và cụ thể của gói thầu	Nhà thầu không trình bày hoặc trình sơ sài, thiếu khoa học, không phản ánh chi tiết hiệu quả của của gói thầu
2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc			
2.1.	Trình bày sự hiểu biết về tính chất, mục đích công việc thực hiện	Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể, khoa học sự hiểu biết về mục đích, về đặc thù (tính chất) của gói thầu (quy mô, địa điểm thực hiện, đặc điểm kỹ thuật, những thuận lợi - khó khăn khi thực hiện.	Nhà thầu không trình bày hoặc có trình bày nhưng chưa chi tiết, cụ thể sự hiểu biết về tính chất, mục đích theo các nội dung ở cột số (1)
<p><i>Chi chú: Nhà thầu phải trình bày rõ ràng, chi tiết từng nội dung theo mô tả tại Chương V của E-HSMT và nộp cùng E-HSDT (Không sao chép lại thông tin đã có tại Chương V của E-HSMT hoặc cam kết trình bày ở một thời điểm khác) nếu không đáp ứng 2 mục nêu trên nhà thầu sẽ được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu.</i></p>			
3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ			
3.1.	Kế hoạch thực hiện gói thầu	Có thuyết minh kế hoạch thực hiện gói thầu phù hợp.	Không có thuyết minh kế hoạch thực hiện gói thầu

			hoặc có nhưng không phù hợp.
3.2	Giải pháp kỹ thuật thực hiện gói thầu	<p>Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau:</p> <p>Đề xuất giải pháp kỹ thuật đáp ứng toàn bộ các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương án, giải pháp đầy đủ, rõ ràng, hợp lý theo yêu cầu của E-HSMT. - Có quy trình và mô tả các bước trong quy trình hợp lý, đáp ứng toàn bộ các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V. - Cung cấp đầy đủ tài liệu, hồ sơ kèm theo theo yêu cầu tại Chương V (nếu có) 	Không đáp ứng cột số (1)
3.3.	Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Có biện pháp và phương án/quy trình phối hợp giữa các đơn vị có liên quan để thực hiện các hạng mục của gói thầu theo yêu cầu tại Chương V bảo đảm yêu cầu chất lượng, hiệu quả và tiến độ.	Không có phương án/quy trình phối hợp giữa các đơn vị có liên quan để thực hiện gói thầu bảo đảm yêu cầu chất lượng, hiệu quả và tiến độ hoặc có phương án nhưng không cụ thể, không phù hợp, không đầy đủ các hạng mục theo yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V.
4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện			
4.1	Biện pháp quản lý đảm bảo chất lượng dịch vụ	<p>Có các biện pháp cụ thể, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu.</p> <p>Có tài liệu chứng minh bản quyền hệ thống.</p>	Không có biện pháp hoặc có nhưng không cụ thể/không rõ ràng/không khả thi/không đáp ứng yêu cầu, Không có tài liệu chứng minh bản quyền hệ thống.
4.2	Đáp ứng các tiêu	Có thuyết minh và cam kết hoàn toàn đáp ứng các yêu	Không có thuyết minh hoặc thiếu các cam kết đáp ứng

	chuẩn, quy chuẩn	câu về tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng và phương pháp thực hiện	các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng và phương pháp
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ			
5.1.	Tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Có đề xuất kỹ thuật, trình bày giải pháp, phương pháp luận, cung cấp tài liệu kèm theo đáp ứng toàn bộ các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.	Không đáp ứng nội dung cột số (1)
6. Tiến độ thực hiện gói thầu			
6.1.	Tiến độ thực hiện	Có bảng tiến độ chi tiết hợp lý, khả thi, có thuyết minh phù hợp với đề xuất kỹ thuật, quy trình, kế hoạch của nhà thầu với thời gian thực hiện từng hạng mục của gói thầu	- Không có bảng tiến độ chi tiết hoặc có Bảng tiến độ chi tiết nhưng không thể hiện rõ thời gian thực hiện, quy trình từng hạng mục của gói thầu.
7. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động			
7.1	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	Nhà thầu có cam kết và thuyết minh biện pháp bảo đảm các điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	Nhà thầu không có cam kết hoặc không có thuyết minh biện pháp bảo đảm các điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.
7.2	Yêu cầu chất lượng sản phẩm dịch vụ hoàn thành	Cam kết đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra và sản phẩm của từng bước công việc phải đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của pháp luật – đáp ứng toàn bộ yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng các nội dung yêu cầu tại cột số (1).
8. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì			
8.1	Bảo hành, bảo trì,	Có đề xuất quy trình bảo hành, xử lý sự cố nhằm tối	Không đề xuất quy trình bảo hành, xử lý sự cố hoặc đề

	xử lý sự cố	ưu hoạt động của hệ thống và có cam kết xử lý sự cố trong vòng 02 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Đơn vị sử dụng dịch vụ	xuất nhưng không phù hợp hoặc không có cam kết xử lý sự cố trong vòng 02 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Đơn vị sử dụng dịch vụ
9. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP			
9.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đáp ứng và có cam kết của nhà thầu về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định (Ghi chú: Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật)	Không đáp ứng hoặc không có cam kết theo yêu cầu
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí trên được xác định là Đạt	Một trong các tiêu chí trên được xác định Không đạt